

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST
Ngày 23-5-2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Lã Anh Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố H.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Đô – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố H, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số 01/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 293/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thùy D, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố H; (Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Vũ Khắc Bảo C, địa chỉ: Tổ T, phường Q, quận K, thành phố H; (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 12 năm 2022 và các bản tự khai, nguyên đơn là chị Đỗ Thị Thùy D trình bày: Chị Đỗ Thị Thùy D và anh Vũ Khắc Bảo C kết hôn ngày 11/11/2019, tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận K, thành phố H. Trước khi kết hôn chị D và anh C được tự do tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm trong mọi mặt của cuộc sống, không thông cảm chia sẻ với

nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2022 đến nay. Chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, chị D đề nghị Tòa án nhân dân quận K giải quyết cho chị D được ly hôn anh C. Về con chung: Chị Đỗ Thị Thùy D và anh Vũ Khắc Bảo C có 01 con chung là Vũ Khánh N, sinh ngày 09/02/2020. Từ khi vợ chồng sống ly thân, chị D cùng con đã về nhà bố mẹ đẻ tại thôn N, xã T, huyện A, thành phố H sinh sống còn anh C vẫn ở cùng bố mẹ tại tổ T, phường Q, quận K, thành phố H. Hiện nay chị D là lao động tự do, thu nhập bình quân khoảng 10.000.000 đồng/1 tháng, đủ điều kiện để chăm sóc, giáo dục con. Khi ly hôn chị D xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Vũ Khánh N đến khi con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng khi ly hôn: Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Vũ Khắc Bảo C đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành lấy được lời khai của anh C, không tiến hành hòa giải được và anh C cũng không có văn bản thể hiện quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Chung vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Tại đơn đề nghị ngày 02/3/2023, ông Đỗ Văn D và bà Đồng Thị N là bố mẹ đẻ của chị Đỗ Thị Thùy D trình bày: Chị Đỗ Thị Thùy D và anh Vũ Khắc Bảo C kết hôn ngày 11/11/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận K, thành phố H. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, chị D và anh C đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2022 đến nay, mỗi người sống một nơi không ai quan tâm đến ai, chị D cùng con đã về thôn N, xã T, huyện A, thành phố H sinh sống cùng ông bà, còn anh C vẫn ở cùng bố mẹ tại tổ T, phường Q, quận K, thành phố H. Nay chị D có đơn xin ly hôn anh C, gia đình nhận thấy mâu thuẫn giữa chị D và anh C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị D được ly hôn anh C. Về con chung: Chị Đỗ Thị Thùy D và anh Vũ Khắc Bảo C có 01 con chung là Vũ Khánh N, sinh ngày 09/02/2020. Hiện nay chị D và con của chị D đang ở cùng gia đình tôi, gia đình tôi có thể giúp đỡ chị D trong việc chăm sóc, giáo dục con. Khi chị D và anh C ly hôn, gia đình đề nghị giao con cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Gia đình không có ý kiến gì đối với việc cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, công nợ chung của chị D và anh C.

Qua xác minh, chính quyền địa phương nơi cư trú của anh Vũ Khắc Bảo C cung cấp: Chị Đỗ Thị Thùy D và anh Vũ Khắc Bảo C kết hôn với nhau từ năm 2019 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q

(Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2019 đăng ký ngày 11/11/2019). Quá trình chung sống có 01 con chung tên là Vũ Khánh N, sinh ngày 09/02.2020, anh C và chị D có phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống. Hiện nay anh C vẫn cư trú tại nhà số 824 đường T, phường Q, quận K, thành phố H; thỉnh thoảng anh C có đi làm ăn xa, một thời gian lại về nhà sinh sống, anh C ở cùng nhà với em gái là chị Vũ Hoàng T.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Về cơ bản đã thực hiện đúng trình tự tố tụng; nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 203, khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Thị Thùy D; về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đỗ Thị Thùy D được ly hôn anh Vũ Khắc Bảo C; về con chung: Giao con chung là Vũ Khánh N, sinh ngày 09/02/2020 cho chị Đỗ Thị Thùy D được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung: Không xem xét giải quyết; về án phí: Chị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngày 09 tháng 01 năm 2023 chị Đỗ Thị Thùy D nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận K, chị D yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Khắc Bảo C; anh Vũ Khắc Bảo C là bị đơn, trú tại phường Q, quận K, thành phố H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K.

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại Điều 220, Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự cho nguyên đơn là chị Đỗ Thị Thùy D và bị đơn là anh Vũ Khắc Bảo C. Tại phiên tòa mở lần thứ 2 chị Đỗ Thị Thùy D vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Vũ Khắc Bảo C vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Đỗ Thị Thùy D và anh Vũ Khắc Bảo C.

[3] Về quan hệ pháp luật: Chị Đỗ Thị Thùy D và anh Vũ Khắc Bảo C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận K, thành phố H, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2019, ngày 11 tháng 11 năm 2019. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về hôn nhân: Trong quá trình chung sống chị Đỗ Thị Thùy D và Vũ Khắc Bảo C đã phát sinh nhiều mâu thuẫn; vợ chồng hiện nay đã sống ly thân; trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh C để giải quyết việc chị D có đơn xin ly hôn và tiến hành hòa giải nhưng anh C đều vắng mặt không có lý do, chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho chị D được ly hôn anh C. Chứng tỏ hai bên cùng không có ý thức hàn gắn đoàn tụ, tình cảm giữa chị D và anh C không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị D được ly hôn anh C. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị D và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, phù hợp thực tế vụ kiện và phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần được chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị Đỗ Thị Thùy D và anh Vũ Khắc Bảo C có 01 con chung là Vũ Khánh N, sinh ngày 09/02/2020. Từ khi chị D và anh C sống ly thân đến nay, chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung; hiện nay chị D có công việc, thu nhập, nơi ở ổn định, chị D được sự hỗ trợ của gia đình trong việc nuôi dưỡng con chung khi vợ chồng ly hôn; trong quá trình giải quyết vụ án, anh C không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng con khi vợ chồng ly hôn. Xét nguyện vọng của chị D xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là giao con cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng khi vợ chồng ly hôn là phù hợp thực tế và quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[6] Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Thùy D không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn.

[7] Về án phí: Chị Đỗ Thị Thùy D phải nộp án phí dân sự ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thùy D:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thùy D và anh Vũ Khắc Bảo C.
- Về con chung: Chị Đỗ Thị Thùy D và anh Vũ Khắc Bảo C có 01 con chung là Vũ Khánh N, sinh ngày 09/02/2020. Giao con chung là Vũ Khánh N cho

chị Đỗ Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau khi ly hôn chị Đỗ Thị Thùy D, anh Vũ Khắc Bảo C có yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Thùy D phải nộp tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Đỗ Thị Thùy D đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003733 ngày 11/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H; chị Đỗ Thị Thùy D đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Đỗ Thị Thùy D, anh Vũ Khắc Bảo C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường Q, quận K, H;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Biên Lã Anh Tuấn

Nguyễn Thị Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND TP H
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường T, quận K, TP H;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan Hương